*Mẫu số 52-HC (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP*

 *ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**–––––––––––––––Số:..../.......**(1)**/KN-HC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––.....*, ngày*...... *tháng* ...... *năm*...... |

**QUYẾT ĐỊNH**

**KHÁNG NGHỊ GIÁM ĐỐC THẨM**

**Đối với Bản án (Quyết định) .... số..... ngày.....
của Tòa án nhân dân........................**

**CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

 Căn cứ vào Điều 255, Điều 260 và khoản 2 Điều 261 (nếu có) của Luật tố tụng hành chính;

 Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án về............. giữa:

*1. Người khởi kiện:* (2)  *...........................................................................*

 *Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện:* (3) *......................................*

 *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện****:*** (4)*.............*

 *2. Người bị kiện:*(5)*................................................................................*

 *Người đại diện hợp pháp của người bị kiện:(6)..........................................*

 *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: (7)..........*

 *3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(8) ...........................................*

 *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(9) ..................................................................................................................*

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(10)......................................................................................................*

**NHẬN THẤY**(11)**:**

**XÉT THẤY**(12)**:**

 Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

 **1.** Kháng nghị đối với Bản án (Quyết định)......... số.......... ngày...... tháng.... năm.... của Tòa án nhân dân.................. về phần(13)................................

**2.** Đề nghị Tòa án nhân dân ................ xét xử giám đốc thẩm ...............

 **3.** Tạm đình chỉ thi hành Bản án (Quyết định) số ...... ngày ... tháng ... năm .... của Tòa án nhân dân .................. về phần (14)......................... cho đến khi có quyết định giám đốc thẩm (nếu có).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ghi theo quy định tại Điều 264 của Luật TTHC**(16)**;- Lưu: VT......., Hồ sơ vụ án. |  **CHÁNH ÁN (15)** *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***­­­Hướng dẫn sử dụng mẫu số 52-HC:***

(1) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ban hành quyết định kháng nghị.

(2) Người khởi kiện là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ cư trú. Nếu người khởi kiện là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh. Trường hợp người khởi kiện là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ của cơ quan, tổ chức đó.

(3) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người khởi kiện và ghi họ tên, địa chỉ cư trú; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người khởi kiện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “được uỷ quyền theo văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”. Trường hợp người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức thì ghi họ tên, chức vụ của người đó.

(4) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện. Ghi họ tên, địa chỉ cư trú (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người khởi kiện thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện nào.

(5) Nếu người bị kiện là người có thẩm quyền thì ghi chức danh của người bị kiện (ví dụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(6) và (9) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (3).

(7) và (10) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (4).

(8) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (2).

(11) Trích phần quyết định của Bản án sơ thẩm, phúc thẩm (nếu có) bị kháng nghị.

(12) Nhận xét, phân tích những vi phạm, sai lầm của bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật bị kháng nghị.

 (13) (14) Trường hợp kháng nghị toàn bộ bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật thì bỏ “về phần...”; trường hợp kháng nghị một phần bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật thì ghi cụ thể phần bị kháng nghị (ví dụ: về phần bồi thường thiệt hại...”).

(15) Trường hợp Chánh án ủy quyền cho Phó Chánh án ký kháng nghị thì ghi như sau:

**KT. CHÁNH ÁN**

**PHÓ CHÁNH ÁN**

(16) Trường hợp Chánh án Tòa án nhân dân tối cao kháng nghị bản án, quyết định của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện thì gửi quyết định kháng nghị cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để biết), đồng thời gửi quyết định kháng nghị và hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thuộc phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ.